TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HSST
Ngày 21/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Hiệp
- Bà Nguyễn Thị Diệp Anh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trương Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 21 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 25/2023/HSST ngày 15/02/2023 - theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐ-HS ngày 08 tháng 03 năm 2023, đối với bị cáo:

CHU VĂN T; sinh năm 1960 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Số 63 phố Đ, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội; hiện không nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn L (đã chết) và bà: Lê Thị T; vợ: Nguyễn Thị Thanh H (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 1985.

Danh chỉ bản số: 511 lập ngày 12/10/2022 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Tiền sự: Từ năm 1982 đến năm 2004 bị xử phạt hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản, Sử dụng trái phép chất ma túy và Bắt đi cai nghiện bắt buộc.

Tiền án:

1. Ngày 28/9/1989 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm kết án 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Giữ người trái pháp luật", thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày án.

2. Ngày 04/5/1990 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm kết án 20 tháng tù về tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng" và 10 tháng tù giam về tội "Đe dọa giết người". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Tiến phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 30 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt của bản án này với

hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 202/HSST ngày 28/9/1989 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm. Buộc bị cáo Tiến phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 38 tháng tù giam.

3. Ngày 18/6/1994 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm kết án 06 tháng tù về tội "Đánh bạc".

4. Ngày 15/5/1997 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội kết án 03 năm tù về tội "Tổ chức dùng chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày 31/03/1997; phạt quản chế 03 năm sau khi mãn hạn tù và phạt tiền 1.000.000 đồng.

5. Ngày 12/11/2007 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội kết án 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

6. Ngày 23/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì kết án 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Bắt quả tang: 04/10/2022.

Tạm giữ: 05/10/2022; tạm giam: 14/10/2022.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 19h00' ngày 04/10/2022 Tổ công tác Công an phường Hàng Bài làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn phát hiện Chu Văn T đang ngồi trên xe máy Honda SH Mode màu đỏ biển kiểm soát 29C1 - 331.59 dừng đỗ trước cửa số 40B Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 01 túi nylon màu trắng kích thước 5x7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nylon kích thước 5x10cm bên trong có 01 túi nylon kích thước 5x10cm chứa 49 viên nén hình tròn màu hồng có chữ "WY" từ trong túi quần bên phải đang mặc và khai nhận là ma túy "đá" và ma túy "hồng phiến" đang mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Hàng Bài giải quyết. Ngoài ra, còn thu giữ của Chu Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen (đã cũ, đã qua sử dụng) kèm 01 sim; 01 xe máy Honda SH Mode màu đỏ biển kiểm soát 29C1 - 331.59 số khung: RLHJF5106DY032103, số máy: JF51E0032155.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động Iphone 8 Plus thu giữ của Chu Văn T phát hiện nhiều tin nhắn có nội dung trao đổi mua bán ma tuý với người dùng số thuê bao 0876685515.

Do T không có nơi cư trú rõ ràng nên Cơ quan điều tra không thể khám xét khẩn cấp nơi ở của T.

Tại bản Kết luận giám định số 7076/KLGĐ-PC09 ngày 11/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong một túi nylon là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng

5,011 gam; 49 viên nén hình tròn màu hồng, bề mặt mỗi viên có chữ "WY" bên trong một túi nylon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 4,278 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn T khai nhận: Khoảng 12h45' ngày 04/10/2022, có một người bạn xã hội tên T1 (không biết rõ căn cước, sử dụng số thuê bao 0876685515) nhắn tin đến số thuê bao 0982819164 của T hỏi mua 50 viên ma tuý "hồng phiến" và một hộp ma tuý "đá". T đồng ý bán ma tuý cho T1 với giá 4.000.000 đồng. Do T không có đủ tiền mua ma tuý nên T1 chuyển trước 2.000.000 đồng cho T từ tài khoản ngân hàng MB Bank số 555666588. Sau khi nhận được tiền, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH MODE màu đỏ biển kiểm soát 29C1 - 331.59 đến khu vực gầm cầu Chương Dương gặp một nam thanh niên không quen biết mua 50 viên ma tuý "hồng phiến" và một hộp ma tuý "đá" với giá 3.500.000 đồng (gồm 1.500.000 đồng T có từ trước và 2.000.000 đồng T1 chuyển trả trước cho T). Sau khi mua được ma tuý, T điều khiển xe máy đi đến trước số 40B Hàm Long bán ma tuý cho T1 thì bị Tổ công tác Công an phường Hàng Bài kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Nếu bán ma tuý thành công, T được hưởng lợi 500.000 đồng. Ngoài ra T khai chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus bị thu giữ là điện thoại T sử dụng để liên lạc với người phụ nữ hỏi mua ma túy, chiếc xe máy Honda SH Mode màu đỏ biển kiểm soát 29C1- 331.59 là tài sản T mượn của em vợ tên Nguyễn Nguyệt M.

Đối với chiếc xe máy Honda SH Mode màu đỏ biển kiểm soát 29C1 - 331.59, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh chủ sở hữu là chị Nguyễn Nguyệt M; sinh năm 1974; hộ khẩu thường trú: Số 8 T, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra, chị M khai: Năm 2018 chị M mua và đăng ký sử dụng chiếc xe trên. Khoảng tháng 10 năm 2022, chị M cho Chu Văn T mượn xe để làm phương tiện đi lại. Chị M không biết mục đích Tiến sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi mua bán ma tuý. Ngày 17/01/2023 Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị M. Sau khi nhận lại chiếc xe chị M không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Về đối tượng nam giới bán ma tuý cho Chu Văn T do Tiến khai không biết căn cước và số điện thoại, việc giao nhận ma tuý là trực tiếp nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Về đối tượng nữ giới tên T1 sử dụng số thuê bao 0876685515 và tài khoản ngân hàng MB Bank số 555666588 hỏi mua ma túy của T, do T khai không biết rõ căn cước, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín số thuê bao trên xác định chủ thuê bao là Trần Thị T2, sinh năm 1953; hộ khẩu thường trú: Số 10 C, phố B, phường C, quận B, Thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra, bà Trần Thị T2 khai: Bà T2 không đăng ký và sử dụng số thuê bao trên. Việc cá nhân nào sử dụng thông tin của bà T2 để đăng ký và sử dụng số thuê bao trên thì bà T2 không biết. Bà T2 không mua ma túy

và không quen biết ai là Chu Văn T. Cơ quan điều tra đã tổ chức cho Chu Văn T nhận dạng bà Trần Thị T2 qua bản ảnh. Kết quả T xác định người trong ảnh không phải là người phụ nữ tên T1 đã hỏi mua ma túy của T.

Đối với tài khoản Ngân hàng MB Bank số 555666588, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định chủ tài khoản là anh Hoàng Văn Q; sinh năm 1976; hộ khẩu thường trú: P1 dãy C4 tập thể D, phường N, quận B, Thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra, anh Hoàng Văn Q khai: Anh Q là chủ cửa hàng kinh doanh dịch vụ điện thoại tại phố Lò Đúc, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Vào khoảng tháng 6 năm 2021, anh Q đến ngân hàng MB Bank mở thẻ để phục vụ cho việc kinh doanh và được cấp tài khoản số 555666588. Ngày 04/10/2022 có một khách hàng không quen biết đến cửa hàng nhờ anh Q chuyển số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Teckcombank số 19036246739019 tên Chu Văn T. Anh Q không được hưởng lợi gì từ việc chuyển tiền, không biết mục đích việc chuyển tiền để làm gì và không quen biết ai là Chu Văn T. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 10/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Chu Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Chu Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất động cơ và mục đích phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo. Viện kiểm sát quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Chu Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Chu Văn T với mức án từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù.

Tang vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ ma tuý và một sim điện thoại.
- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu được, lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ phù hợp nhau, hành vi của bị cáo thể hiện như sau: Khoảng 12h45’ ngày 14/10/2022 một người bạn xã hội tên T1 nhắn tin vào điện thoại của Chu Văn T hỏi mua 50 viên ma túy loại “hồng phiến” và một hộp ma túy dạng “đá”. T đồng ý bán với giá 4.000.000 đồng, T1 chuyển trước 2.000.000 đồng vào tài khoản của T.

Sau khi nhận tiền, Tiến điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ, biển kiểm soát 29C1 - 33159 đến khi vực gầm cầu Chương Dương mua của một nam thanh niên không quen biết số ma túy trên với giá 3.500.000 đồng.

Sau khi mua ma túy, T cất giấu vào trong túi quần bên phải. Đến khoảng gần 19h00’ cùng ngày, T điều khiển xe máy mang số ma túy trên đến phố Hàm Long để bán. Khi T đang để xe máy trước cửa số nhà 40B Hàm Long thì bị Công an phát hiện, kiểm tra, thu giữ cùng tang vật (Theo kết luận giám định tinh thể màu trắng trong túi nylon là 5,011 gam Methamphetamine và 49 viên nén là 4,278 gam Methamphetamine) và đưa T về trụ sở.

Như vậy, hành vi của bị cáo Chu Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước và trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo cần thiết phải truy tố và đưa ra xét xử.

Xét:

- Nhân thân bị cáo có 03 tiền sự (đã ngoài thời hiệu) từ năm 1982 đến năm 2004 về các hành vi Trộm cắp tài sản; Sử dụng trái phép chất ma túy và đi cai nghiện bắt buộc.

Từ năm 1989 đến năm 2016 bị cáo có 06 tiền án, trong đó có 04 tiền án đã xóa án tích, 02 tiền án năm 1994 và năm 1997 chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống lang thang không có nơi cư trú ổn định.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Với những phân tích trên về hành vi của bị cáo; hậu quả vụ án; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ ma túy và một sim điện thoại.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội nên cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **CHU VĂN T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng: điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: **CHU VĂN T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 04/10/2022.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu huỷ:

+ Một phong bì niêm phong dán kín, có đóng dấu giáp lai của Công an phường Hàng Bài, có chữ kí xác nhận của Chu Văn T, giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ Công an phường Trần Tuấn Anh, người chứng kiến Hoàng Đức Thắng. Bên trong chứa ma túy thu giữ của Chu Văn T, gồm:

Một túi nylon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 5,011gam (PC09 thu mẫu giám định là 0,429gam, còn lại là 4,582gam).

Một túi nylon, bên trong chứa 49 (bốn mươi chín) viên nén hình tròn màu hồng có chữ "WY" đều là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 4,278gam (PC09 thu mẫu giám định 0,274gam, còn lại 4,004gam).

+ Một sim điện thoại đã cũ.

b. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus, số seri: F2LVH2U3JCM2, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm bàn giao máy không mở được để kiểm tra nên chất lượng, hiện trạng, nguồn gốc xuất xứ không rõ, không đối chiếu được số imei bên trong.

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 22/02/2023).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ. Hoàn Kiếm;
- CAQ. Hoàn Kiếm;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hiền Hòa